

Số: /PA- BVNT

Thanh Hoá, ngày tháng 02 năm 2025

PHƯƠNG ÁN

Tuyển dụng viên chức thuộc Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2000 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Công văn số 204/SNV-CCVC ngày 27/01/2021 của Sở Nội vụ Thanh Hóa về việc thực hiện trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Quyết định số 4759/QĐ – UBND ngày 03/12/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên trực thuộc Sở Y tế năm 2024; Quyết định số 299/QĐ –SYT ngày 26/3/2024 của Giám đốc Sở Y tế Thanh Hóa về việc Phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 1597/UBND-THKH ngày 06/02/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc Bệnh viện Nội tiết tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 200/SNV – CCVC ngày 11/02/2025 của Sở Nội vụ Thanh Hóa về tuyển dụng viên chức thuộc Bệnh viện Nội tiết.

Bệnh viện Nội tiết xây dựng Phương án tuyển dụng viên chức như sau:

I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN.

1. Số lượng cần tuyển dụng:

27 người

2. Vị trí việc làm cần tuyển:

- Bác sĩ hạng III (V.08.01.03):	06 người
- Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12):	01 người
- Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13):	09 người
- Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18):	02 người
- Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19):	02 người
- Dinh dưỡng hạng III (V.08.09.25):	01 người
- Quản lý vật tư (KTV, mã số V.05.02.08):	01 người
- Kiểm soát nhiễm khuẩn, môi trường: (Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13):	02 người
- Công tác xã hội viên (hạng III, mã số V.09.04.02):	02 người
- Kế hoạch tổng hợp (chuyên viên, mã số 01.003):	01 người

3. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

Thí sinh chỉ được đăng ký vào 01 vị trí tuyển dụng, điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể như sau:

3.1. Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức; Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3.2. Yêu cầu về trình độ chuyên môn:

- Vị trí Bác sĩ hạng III (V.08.01.03): Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Bác sĩ hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp bác sĩ đa khoa hoặc bác sĩ chuyên khoa phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng (trừ bác sĩ y học dự phòng).

- Vị trí Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12): Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành điều dưỡng.

- Vị trí Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13): Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ

trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành điều dưỡng.

- Vị trí Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18): Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Kỹ thuật y hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn làm việc (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật phục hình răng, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng).

- Vị trí Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19): Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Kỹ thuật y hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn làm việc (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật phục hình răng, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng).

- Vị trí Dinh dưỡng hạng III (V.08.09.25): Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Dinh dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành dinh dưỡng.

- Vị trí Kiểm soát nhiễm khuẩn, môi trường: Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành điều dưỡng.

- Vị trí Quản lý vật tư: Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Kỹ thuật viên (mã số V.05.02.08) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT- BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ - Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ; Thông tư số 14/2022/TT-BKHCN ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành hoặc chuyên ngành y, dược, kỹ thuật, công nghệ hoặc chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

- Vị trí Công tác xã hội viên (hạng III, mã số V.09.04.02): Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Công tác xã hội viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2022/TT- BLĐTBXH ngày 12 tháng 12 năm 2022 về quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội . Trong đó yêu cầu về đào tạo là là tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

- Vị trí Kế hoạch tổng hợp (chuyên viên, mã số 01.003): Đảm bảo tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh chuyên viên theo quy định tại thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 “Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư”. Trong đó yêu cầu về đào tạo là tốt nghiệp Đại học trở lên ngành, chuyên ngành y, dược, thống kê, y tế công cộng, y tế dự phòng, tài chính, kế toán, kiểm toán, quản trị - quản lý hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

II. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hình thức xét tuyển:

Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2000 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và các quy định hiện hành của pháp luật, của UBND tỉnh Thanh Hóa;

2. Nội dung xét tuyển viên chức:

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn gồm kiến thức chung, kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.
- Thời gian vừa chuẩn bị, vừa trả lời tối đa 30 phút/thí sinh.
- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển phải đạt kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 từ 50 điểm trở lên theo kết quả điểm phỏng vấn và điểm ưu tiên (nếu có) theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Hồ sơ dự tuyển

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký tuyển dụng vào 01 nguyện vọng, Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;
- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).

5. Thời gian và địa điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển

5.1. Thời gian nhận phiếu dự tuyển:

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo tuyển dụng (buổi sáng 7h30' đến 12h00'; buổi chiều 13h30' đến 17h00' các ngày làm việc trong tuần).

5.2. Thí sinh lựa chọn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp hoặc gửi qua đường Bưu điện theo địa chỉ:

Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa, số 476 đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Quảng Thắng, Thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại liên hệ: 02373.950.500 hoặc 0912.035.331

6. Lệ phí xét tuyển

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 92/2021/TT – BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG VÀ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Bước 1. Xây dựng phương án và thông báo tuyển dụng.

Căn cứ văn bản đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận, Bệnh viện Nội tiết xây dựng Phương án tuyển dụng và thông báo công khai trên báo Thanh Hóa; trang thông tin điện tử của Bệnh viện Nội tiết, Sở Y tế, Sở Nội vụ; đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan Bệnh viện Nội tiết cho đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ dự tuyển. Nội dung thông báo về chỉ tiêu, vị trí, tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển, thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu (hồ sơ) đăng ký dự tuyển.

Bước 2. Sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, Giám đốc Bệnh viện Nội tiết quyết định thành lập Ban giám sát kỳ xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng.

*** Ban giám sát kỳ xét tuyển:**

Thành phần gồm: Đại diện Ban thanh tra nhân dân, BCH Công đoàn, trưởng, phó các khoa phòng Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa. Ban giám sát có trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký.

Ban Giám sát kỳ xét tuyển viên chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 36 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

*** Hội đồng tuyển dụng:**

Thành phần Hội đồng xét tuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 8, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Hội đồng 05 người gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng là Đại diện Lãnh đạo Bệnh viện Nội tiết;
2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Tổ chức Hành chính;
3. Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là viên chức phòng Tổ chức Hành chính;
4. Các ủy viên khác gồm đại diện Lãnh đạo Bệnh viện và các khoa, phòng (02 người).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Điều 2 Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2000 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

5. Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập các ban gồm: Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; Ban kiểm tra sát hạch; Ban Đề thi; Tổ in sao đề thi; Ban giúp việc trên cơ sở các thành viên hội đồng đề nghị.

Bước 3: Ban Kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển viên chức thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều 9 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

Bước 4: Ban Đề thi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 3 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

- Ban đề thi xây dựng danh mục, nội dung, tài liệu ôn tập cho kỳ xét tuyển; đồng thời xây dựng đề vấn đáp theo đúng quy định, bảo đảm bí mật đề theo chế độ tài liệu “Mật”.

- Nội dung ôn tập sẽ được công khai trên trang điện tử của Bệnh viện Nội tiết. Các thí sinh đăng ký dự tuyển tự tra cứu trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện Nội tiết (địa chỉ <https://benhviennoitietthanhhoa.com>) Sở Y tế (địa chỉ <http://ytethanhhoa.gov.vn>), trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ Thanh Hóa (địa chỉ <http://snv.thanhhoa.gov.vn>) hoặc liên hệ trực tiếp Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa để được hướng dẫn, cung cấp tài liệu ôn tập.

Bước 5: Tổ in sao đề thi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 11 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

Bước 6: Ban kiểm tra sát hạch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 8 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ

Kiểm tra, sát hạch bằng hình thức vấn đáp.

Bước 7: Chuẩn bị tổ chức xét tuyển:

1. Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1 và chậm nhất trước 05 ngày làm việc tính đến ngày tổ chức kiểm tra, sát hạch (vòng 2), Hội đồng xét tuyển gửi thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn (vòng 2).

Địa điểm tổ chức phỏng vấn tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: 476 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Quảng Thắng, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Trước ngày khai mạc ít nhất 01 ngày, Hội đồng xét tuyển niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng để phỏng vấn; sơ đồ vị trí các phòng để phỏng vấn; nội quy, quy chế xét tuyển tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Thanh Hóa.

3. Trước ngày tổ chức khai mạc ít nhất 01 ngày, Thư ký Hội đồng xét tuyển phải hoàn thành các công tác chuẩn bị cho kỳ xét tuyển gồm:

Chuẩn bị các mẫu biểu liên quan đến tổ chức xét tuyển: Danh sách thí sinh để gọi vào phỏng vấn; danh sách để thí sinh ký xác nhận sau khi phỏng vấn; mẫu biên bản giao, nhận đề phỏng vấn; mẫu biên bản mở đề phỏng vấn; mẫu biên bản bàn giao kết quả phỏng vấn; mẫu biên bản xử lý vi phạm quy chế, nội quy kỳ xét tuyển; mẫu biên bản tạm giữ các giấy tờ, vật dụng của thí sinh vi phạm quy chế, nội quy kỳ xét tuyển và mẫu biên bản khác có liên quan.

Chuẩn bị thẻ cho các thành viên Hội đồng xét tuyển; Ban kiểm tra sát hạch; bộ phận phục vụ kỳ xét tuyển. Thẻ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng xét tuyển, Trưởng ban kiểm tra sát hạch in đầy đủ họ tên và chức danh. Thẻ của các thành viên khác chỉ in chức danh.

Bước 8: Tổ chức xét tuyển

1. Thời gian chuẩn bị và trả lời câu hỏi vấn đáp của mỗi thí sinh không quá 30 phút.

2. Khi chấm điểm vấn đáp các thành viên chấm độc lập trên phiếu chấm điểm đối với từng thí sinh. Điểm phỏng vấn (vấn đáp) là điểm trung bình cộng của các thành viên tham gia chấm phỏng vấn. Trường hợp các thành viên chấm phỏng vấn chấm điểm chênh lệch nhau từ 5 điểm trở lên đến dưới 10 điểm thì Trưởng ban kiểm tra sát hạch trao đổi lại với các thành viên tham gia chấm phỏng vấn, sau đó quyết định điểm phỏng vấn. Trường hợp các thành viên chấm phỏng vấn chấm điểm chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên thì Trưởng ban kiểm tra sát hạch báo cáo để Chủ tịch Hội đồng tổ chức đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm phỏng vấn, sau đó quyết định điểm phỏng vấn.

Bước 9: Tổng hợp, bàn giao kết quả phỏng vấn

1. Kết quả chấm phỏng vấn phải được tổng hợp vào bảng kết quả chung có chữ ký của các thành viên chấm phỏng vấn và của Trưởng ban kiểm tra sát hạch;

2. Sau khi tổ chức phỏng vấn, Trưởng ban kiểm tra sát hạch bàn giao kết quả phỏng vấn của các thí sinh dự xét tuyển cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng xét tuyển;

Việc bàn giao kết quả phỏng vấn, thực hành phải lập thành biên bản có sự chứng kiến của thành viên Ban giám sát.

3. Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng xét tuyển có trách nhiệm tổng hợp chung kết quả xét tuyển của các thí sinh và báo cáo Chủ tịch Hội đồng xét tuyển;

4. Chủ tịch Hội đồng xét tuyển tổng hợp kết quả báo cáo Giám đốc Sở Y tế chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi hoàn thành vòng 2.

Bước 10: Thông báo kết quả, quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc.

1. Sau khi nhận được báo cáo của Hội đồng xét tuyển, Giám đốc Bệnh viện Nội tiết Quyết định công nhận kết quả xét tuyển.

Chậm nhất là sau 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định công nhận kết quả xét tuyển của Giám đốc Bệnh viện Nội tiết, Hội đồng xét tuyển niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến trúng tuyển tại trụ sở làm việc của Bệnh viện Nội tiết và trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện Nội tiết.

3. Bệnh viện Nội tiết tổng hợp kết quả tuyển dụng và hồ sơ gửi Sở Nội vụ để thẩm định.

4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả xét tuyển, Bệnh viện Nội tiết thông báo về thời gian và địa điểm để người trúng tuyển xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ.

Giám đốc Bệnh viện Nội tiết quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc theo quy định.

5. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo để đăng tin);
- Sở Y tế (để đăng tin);
- Báo Thanh Hóa (để đưa tin);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Hà Khánh Dur